

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG Ở TRUNG QUỐC

PHÙNG THỊ HUỆ*

Tham nhũng hiện là vấn đề nan giải, là lời thách đố gay gắt đối với Trung Quốc trên con đường cải cách và phát triển. Mặc dù Trung Quốc hết sức tích cực tiến hành cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực, từ trung ương đến địa phương, song theo cách nói của người Trung Quốc thì tham nhũng vẫn “mọc lên như nấm sau cơn mưa”. Theo thống kê của Trung Quốc, từ tháng 1-2003 đến tháng 8-2006, các cơ quan kiểm tra giám sát trong cả nước đã điều tra xử lý 67.505 người phạm tội tham ô hối lộ (1). Ngày 26-9-2006, Quốc vụ viện Trung Quốc tổ chức cuộc họp báo, công bố trong năm 2005 có 11.071 người có hành vi tham ô hối lộ bị khai trừ khỏi Đảng, trong đó 7.279 người bị xử lý trước pháp luật (2). Hiện nay, tình trạng tham nhũng ở Trung Quốc đang có xu hướng lan tỏa rộng, phổ biến, từ cơ quan quản lý kinh tế sang các cơ quan lãnh đạo Đảng, chính quyền, cơ quan bảo vệ và thi hành luật pháp; từ lĩnh vực kinh tế sang các lĩnh vực khác như y tế, giáo dục, văn hóa... Các vụ tham nhũng ở Trung Quốc diễn ra dưới nhiều hình thức, với thủ đoạn ngày càng tinh vi, lắt léo. Đó là: tiêu xài công quỹ vô tội vạ; tổ chức hội họp gây lãng phí tiền bạc; cán bộ lãnh đạo lợi dụng chức quyền mua sắm trang thiết

bị văn phòng và cá nhân vô nguyên tắc, chiếm dụng đất đai, sử dụng diện tích làm việc quá tiêu chuẩn; mua quan bán tước, chạy án... (3) Các vụ án điều tra gần đây cho thấy, hiện tượng tham nhũng tập thể, có tổ chức chặt chẽ từ trên xuống dưới, bao gồm các quan chức cấp cao đang diễn ra ngày càng nghiêm trọng ở Trung Quốc. Đó là một nguyên nhân trực tiếp, sâu xa làm suy yếu bộ máy công quyền nhà nước, làm giảm lòng tin của quần chúng nhân dân. Tình trạng tham nhũng ở Trung Quốc hiện được đánh giá là khá nghiêm trọng, tác động xấu đến thành quả của công cuộc cải cách mở cửa. Tuy nhiên, các biện pháp và kết quả phòng chống tham nhũng của Trung Quốc cũng được coi là kinh nghiệm có giá trị tham khảo, nhất là với những nước có đặc điểm và điều kiện tương tự Trung Quốc như Việt Nam.

I. CÁC BIỆN PHÁP CHỐNG THAM NHŨNG Ở TRUNG QUỐC

Ngày 3-1-2005, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã chính thức ban hành “*Cương yếu xây dựng hệ thống phòng chống tham nhũng với việc kiện toàn đồng thời 3 nội dung: giáo dục, chế độ và giám sát*”, theo phương châm: giáo dục là cơ sở, pháp chế là điều kiện đảm bảo, giám sát là then

* TS. Viện Nghiên cứu Trung Quốc

chốt, nhằm ngăn chặn và diệt trừ tận gốc tình trạng tham nhũng nghiêm trọng hiện nay ở Trung Quốc. Đó là:

1. Giáo dục tư tưởng chính trị trong toàn Đảng

Trong công tác phòng chống tham nhũng, Trung Quốc vẫn coi việc nâng cao nhận thức chính trị của cán bộ đảng viên là nhiệm vụ tối quan trọng, bởi theo họ, “giáo dục đạo đức là hàng đầu, tu dưỡng bản thân là cơ bản”. Trung Quốc cho rằng, để xây dựng tác phong liêm chính, nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, nhất thiết phải trang bị cho đảng viên kiến thức lý luận cơ bản về Chủ nghĩa Mác, Tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình và Tư tưởng quan trọng Ba đại diện Giang Trạch Dân; kiến thức về pháp luật và kỷ luật Đảng. Đó là cơ sở quan trọng có tác dụng phòng ngừa tham nhũng, suy thoái đạo đức. Bên cạnh đó, Trung Quốc còn coi trọng việc giáo dục tinh thần phấn đấu gian khổ, lối sống giản dị, lành mạnh, đồng cam cộng khổ với nhân dân cho cán bộ đảng viên. Bởi theo họ, một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng tham nhũng hiện nay ở Trung Quốc chính là sự sa sút về tinh thần phấn đấu, theo đuổi cuộc sống xa hoa hưởng lạc, trục lợi bằng mọi thủ đoạn của đa số cán bộ đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo.

Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương Trung Quốc yêu cầu Trường Đảng, Học viện quản lý cán bộ các cấp đưa nội dung giáo dục tính Đảng, tác phong Đảng, kỷ luật Đảng và giáo dục liêm chính vào giáo trình giảng dạy; kết hợp công tác tuyên truyền giáo dục với việc kiểm tra, giám sát thực hiện phòng chống tham nhũng tại cơ sở, đặc biệt là các chi bộ cơ sở. Điều đó có tác dụng phòng ngừa và phát hiện để xử lý

kịp thời, dứt điểm các hiện tượng tham nhũng, ngay từ cấp cơ sở.

2. Kiện toàn hệ thống pháp quy về xây dựng tác phong liêm chính trong các cấp Đảng, chính quyền

Nhiều năm qua, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn chú trọng mục tiêu chế độ hóa công tác phòng chống tham nhũng của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Đảng, được cụ thể hoá bằng một số nội dung sau:

Thứ nhất, thực hiện triệt để các quy định xây dựng tác phong liêm chính trong Đảng. Để làm tốt công tác này, Trung Quốc đã thực hiện một loạt quy định mang tính pháp quy như: Quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Điều lệ giám sát Đảng Cộng sản Trung Quốc; Điều lệ về công tác kiểm tra kỷ luật Đảng Cộng sản Trung Quốc; Quy định về báo cáo thu nhập của cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền từ cấp huyện trở lên; Quy định về việc đăng ký quà tặng giao dịch trong nước của cán bộ các cơ quan Đảng, Nhà nước; Quy định về những điều đảng viên không được làm... Đó là những cơ sở pháp lý quan trọng trong công tác phòng chống tham nhũng.

Thứ hai, kiện toàn cơ chế phòng ngừa và trừng phạt tham nhũng. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc cho rằng, để kiềm chế tham nhũng, không thể không kiện toàn cơ chế phòng ngừa và trừng trị tham nhũng. Tại Hội nghị toàn thể lần thứ 5 Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã chỉ rõ: “Tăng cường công tác phòng ngừa tham nhũng, tuyệt đối không có nghĩa là buông lỏng trừng phạt tham nhũng; không những không thể buông lỏng, mà còn phải tiếp tục làm gắt gao hơn nữa”. “Quyết không vì tình cảm riêng tư mà nương tay, phải truy cứu

đến cùng mọi hành vi vi phạm pháp luật và kỷ luật" (4).

3. Xây dựng chế độ giám sát quyền lực

Tăng cường giám sát quyền lực là biện pháp kiểm chế tham nhũng hữu hiệu nhất. Vì thế, Trung Quốc hết sức coi trọng việc thực hiện chế độ giám sát quyền lực trong các cơ quan Đảng, chính phủ, từ trung ương đến cơ sở.

Trước hết là chế độ giám sát của Đại hội đại biểu nhân dân đối với Quốc vụ viện, Ủy ban Quân sự Trung ương, tòa án nhân dân và viện kiểm sát nhân dân các cấp. Nội dung giám sát là kiểm tra việc tuân thủ và bảo vệ Hiến pháp, pháp luật, chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước tại các ban ngành Chính phủ (Trung Quốc gọi là "nhất Phủ lưỡng Viện" - Quốc vụ viện và Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân).

Thứ hai là chế độ giám sát trong nội bộ Đảng. Để giám sát các công tác Đảng và tiêu chuẩn đảng viên, Trung Quốc thành lập Ủy ban kiểm tra kỷ luật, từ cấp Trung ương đến cơ sở. Ủy ban kiểm tra kỷ luật Trung ương làm việc dưới sự chỉ đạo của Ban chấp hành Trung ương; Ban Kiểm tra kỷ luật các cấp Đảng địa phương và cơ sở làm việc dưới sự chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và Ban kiểm tra kỷ luật cấp trên (5). Như vậy, việc giám sát kỷ luật Đảng được thực hiện theo cơ chế lãnh đạo "song trùng": chiều ngang (cùng cấp) và chiều dọc (cấp trên với cấp dưới), trong đó "cơ chế ngang" là chủ đạo, "cơ chế dọc" là bổ trợ. Trong công tác giám sát nội bộ Đảng, Trung Quốc chủ trương tập trung giám sát, điều tra và xử lý những vụ việc trọng điểm, liên quan đến cán bộ lãnh đạo cao cấp. Bởi theo ông Đặng Tiểu Bình, "càng là lãnh đạo cấp cao, càng là người có danh tiếng, càng

phải điều tra rõ và nắm chắc tình hình phạm tội của họ, vì những người như vậy có ảnh hưởng xã hội lớn. Xử lý tốt các vụ việc điển hình thì việc phòng chống tội phạm càng hiệu quả" (6).

Thứ ba là chế độ giám sát của Hội nghị Hiệp thương chính trị (Chính Hiệp)

Hợp tác nhiều đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc là một chế độ cơ bản trong hệ thống chính trị Trung Quốc. Bản thân sự hợp tác đa chiều này đã thể hiện tính giám sát lẫn nhau giữa các đảng phái, các tổ chức chính trị - xã hội. Mặc dù sự giám sát từ tổ chức Chính Hiệp không mang ý nghĩa ràng buộc hay cưỡng chế của luật pháp, song nó lại trực tiếp thể hiện ý nguyện của đông đảo quần chúng nhân dân, liên quan đến nhiều phương diện trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của Trung Quốc.

Nội dung giám sát của Hội nghị Hiệp thương chính trị bao gồm: tình hình thực hiện Hiến pháp, pháp luật và các quy định pháp quy của Nhà nước; tình hình quán triệt và chấp hành đường lối, chính sách và pháp lệnh của Đảng, Chính phủ; tình hình thực hiện chức trách, tuân thủ luật pháp của các cơ quan và nhân viên Nhà nước ...

Thứ tư, chế độ giám sát hành chính. Đối tượng giám sát hành chính là toàn bộ hoạt động của các cơ quan và nhân viên trong bộ máy hành chính nhà nước. Phạm vi giám sát bao gồm nội bộ các cơ quan hành chính và các cơ quan quyền lực nhà nước, các cơ quan Đảng, tư pháp và các tổ chức xã hội. Như vậy, chế độ giám sát hành chính có phạm vi rộng lớn, với các hình thức và phương thức hoạt động hết sức linh hoạt, đa dạng. Mục đích của chế độ giám sát hành chính là kiểm tra, đôn đốc các cơ quan và nhân viên trong bộ máy hành

chính nhà nước thực hiện đúng quyền hạn và chức trách của mình, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, ngăn chặn tiêu cực, nhằm nâng cao tính minh bạch và hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước.

Thứ năm là chế độ giám sát xã hội

Giám sát xã hội là hoạt động giám sát của quảng đại quần chúng nhân dân, bao gồm các nội dung: góp ý phê bình chính sách, luật pháp và việc thực thi các biện pháp hành chính của cơ quan nhà nước; khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật và quan liêu cửa quyền của viên chức nhà nước. Mặc dù giám sát xã hội là một hoạt động không mang tính chất nhà nước, song nó lại có tác dụng và hiệu quả rất thiết thực. Bởi hoạt động này có sức liên kết, bao trùm sâu rộng trong mọi tầng lớp, mọi lĩnh vực; liên quan trực tiếp đến ý nguyện và quyền lợi của đông đảo quần chúng nhân dân. Có thể nói, mức độ giám sát xã hội rộng hay hẹp, sâu hay nông chính là thước đo chính xác trình độ dân chủ của một nền chính trị - xã hội. Đối với Trung Quốc, xây dựng và hoàn thiện chế độ giám sát xã hội cũng tức là nội dung quan trọng trong công cuộc cải cách thể chế chính trị và xây dựng nền chính trị dân chủ xã hội chủ nghĩa. Để hoạt động giám sát xã hội đạt hiệu quả cao, Trung Quốc đã thực thi một số biện pháp tích cực như: Bảo vệ quyền tự do ngôn luận; Xây dựng chế độ luật pháp trong công tác giám sát dư luận; Kiện toàn mạng lưới giám sát dư luận nhiều tầng nấc, đa phương đa dạng hóa và tăng cường hoạt động giám sát tự nguyện của công dân.

Có thể khẳng định, cuộc chiến chống tham nhũng ở Trung Quốc trong những năm gần đây đã có bước tiến đáng kể. Điều đó không chỉ góp phần khôi phục, tăng cường lòng tin của nhân dân đối

với uy tín của Đảng và Chính phủ, mà quan trọng hơn, nó có tác dụng ngăn chặn các hành vi tham nhũng, làm trong sạch dần bầu không khí chính trị, góp phần giữ vững cục diện ổn định trong xã hội.

II. NHỮNG KINH NGHIỆM CÓ THỂ THAM KHẢO TỪ CÔNG TÁC CHỐNG THAM NHƯNG CỦA TRUNG QUỐC

Tham nhũng là nguyên nhân làm băng hoại đạo đức, gây tổn thất đến thành quả xây dựng kinh tế, làm rối ren tình hình chính trị và tạo nhân tố bất ổn trong xã hội. Trung Quốc đã và đang phòng chống tham nhũng quyết liệt, với quyết tâm chính trị cao và nhiều biện pháp hiệu quả. Quá trình chống tham nhũng được tiến hành ở Trung Quốc đã gợi mở nhiều suy ngẫm, cũng là những kinh nghiệm có giá trị tham khảo đối với những quốc gia có hoàn cảnh tương tự Trung Quốc, trong cuộc đấu tranh phòng và chống tham nhũng.

1. Cần nhanh chóng hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN

Cho đến nay, Trung Quốc vẫn chưa tạo dựng được một thể chế kinh tế thị trường XHCN thật sự hoàn bị, đồng nghĩa với việc chưa xóa bỏ được môi trường và điều kiện nảy sinh tham nhũng. Yêu cầu bức thiết, cũng là kinh nghiệm thực tiễn trong cuộc chiến chống tham nhũng đòi hỏi Trung Quốc phải nhanh chóng hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN, cụ thể là:

Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các thành phần kinh tế

Trung Quốc chưa khai thông được một hành lang pháp lý minh bạch, chưa tạo sân chơi bình đẳng cho sự cạnh tranh công bằng, lành mạnh giữa các thành phần kinh tế, được phép tồn tại và phát triển trong nền kinh tế thị trường XHCN. Vì lợi ích của

mình, các thành phần kinh tế tìm mọi cách lách lách qua các kẽ hở trong hệ thống luật chưa hoàn bị, dùng tiền bạc mua chuộc những quan chức có quyền “ban cấp” các điều kiện ưu đãi (cả kinh phí lẫn cơ chế) để tiến hành kinh doanh sản xuất thu lời bất chính. Bên cạnh đó, do làm ăn thua lỗ, nhiều xí nghiệp quốc doanh đã dùng vốn hoặc quyền kinh doanh của xí nghiệp câu kết với các doanh nghiệp phi quốc hữu để kiếm lời riêng. Tất cả đã tạo thành môi trường thuận lợi cho các hoạt động tham nhũng nảy sinh và lan tỏa. Đòi hỏi cấp thiết hiện nay đối với Trung Quốc là phải thực hiện chính sách và chế độ đối xử bình đẳng với các thành phần kinh tế, nhất là sự bình đẳng giữa kinh tế quốc hữu và kinh tế tư nhân, cá thể.

Thực hiện chế độ phân phối thu nhập công bằng, bình đẳng

Đồng thời với việc công nhận sự góp mặt của nhiều thành phần kinh tế, Trung Quốc đã thực hiện chế độ phân phối đa nguyên hóa, trên cơ sở phân phối theo lao động là chủ yếu. Điều đó có tác dụng xóa bỏ chế độ phân phối cào bằng, bình quân chủ nghĩa. Tuy nhiên “phân phối công bằng” còn đang là mục tiêu xa vời với Trung Quốc. Tình trạng chênh lệch giàu nghèo giữa các khu vực, các ngành kinh tế, giữa thành thị với nông thôn và giữa các thành phần cư dân đang ngày càng trở nên nghiêm trọng. Cơ chế phân phối thiếu công bằng, tình trạng chênh lệch thu nhập nghiêm trọng tất sẽ dễ ra tham nhũng. Thực hiện cơ chế bình đẳng trong phân phối thu nhập chính là biện pháp ngăn ngừa và kiểm chế tham nhũng hiệu quả.

Đẩy mạnh cải cách chế độ quản lý tài chính

Có thể nói, chế độ thanh quyết toán tài chính ở Trung Quốc hiện vẫn còn rất nhiều

bất cập và lác hậu; công tác quản lý thanh tra lại lỏng lẻo, sơ hở, tạo điều kiện cho các hành vi tham nhũng nảy sinh. Các hiện tượng tiêu cực như: lập quỹ đen từ ngân sách nhà nước; mua bán, sử dụng và thanh quyết toán tài sản cố định thiếu minh bạch; thanh toán công tác phí không hợp lý... vẫn tồn tại phổ biến ở Trung Quốc (7). Tình trạng nêu trên đã tạo “mảnh đất màu mỡ” cho nạn tham nhũng sinh sôi, nảy nở, khó kiểm soát. Bên cạnh đó, do quản lý, giám sát không chặt chẽ, nên một số xí nghiệp quốc hữu đã thực hiện các hành vi hối lộ, hợp thức hóa các khoản khai báo man trá để được xếp trong danh mục các xí nghiệp hưởng chế độ giảm hoặc xóa nợ đọng kéo dài. Chính vì thế mà Trung Quốc cần đẩy mạnh cải cách, tiến tới hoàn thiện chế độ quản lý tài chính thiếu hiệu quả hiện nay. Điều đó không chỉ có lợi cho cuộc đấu tranh chống tham nhũng, mà còn có lợi cho công cuộc xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN ở Trung Quốc.

Như vậy, bản thân thể chế kinh tế thị trường XHCN được xây dựng ở Trung Quốc không phải là nguyên nhân hình thành tham nhũng, chỉ có thể chế kinh tế chưa hoàn thiện mới là điều kiện làm cho các hoạt động tham nhũng nảy sinh và phát triển. Vì thế, để phòng và chống tham nhũng, Trung Quốc cần ra sức hoàn thiện thể chế kinh tế phù hợp với tính chất, đặc điểm và yêu cầu của các hoạt động kinh tế diễn ra trong điều kiện và quy luật của nền kinh tế thị trường.

2. Tăng cường dân chủ trong công tác giám sát quyền lực

Kinh nghiệm Trung Quốc cho thấy, để làm tốt công tác phòng chống tham nhũng, nhất thiết phải mở rộng dân chủ trong hệ thống giám sát quyền lực, đặc biệt là dân chủ cơ sở, theo các nội dung sau:

Tăng cường chế độ “trực đọc” trong hệ thống giám sát quyền lực

Như trên đã trình bày, mặc dù Trung Quốc sớm thành lập ủy ban kiểm tra kỷ luật từ cấp Trung ương đến địa phương, song các uỷ ban đó lại nằm dưới quyền chỉ đạo của các cấp đảng uỷ. Như vậy là, uỷ ban kiểm tra các cấp chịu sự chỉ đạo “song trùng”, trong đó sự lãnh đạo ngang cấp là chủ đạo, của cấp trên chỉ là bổ trợ. Càng xuống cơ sở thì sự chỉ đạo của cấp uỷ ngang cấp càng trực tiếp hơn, thậm chí uỷ ban kiểm tra kỷ luật cơ sở không thể liên hệ trực tiếp với cơ quan chỉ đạo cấp trên theo ngành dọc. Đó là chưa kể các tổ chức giám sát còn là thành viên chịu sự quản lý hành chính của cơ quan chịu giám sát. Cơ chế đó đương nhiên hạn chế rất lớn đến tính dân chủ trong công tác giám sát quyền lực. Vì thế, đa số các vụ việc bê bối, tham nhũng tại các cấp cơ sở đều được bao che, bưng bít, thậm chí dẫn đến tình trạng sai lệch hồ sơ giám sát. Do vậy, rất cần thiết phải xây dựng một cơ chế giám sát dân chủ theo trực đọc. Nghĩa là, cơ quan giám sát phải được hoạt động trong môi trường độc lập, không chịu sự lãnh đạo và ràng buộc của cơ quan ngang cấp, thường xuyên có mối liên hệ trực tiếp với cơ quan cấp trên theo ngành dọc.

Mở rộng giám sát dân chủ nhân dân

Mở rộng quyền giám sát dân chủ trong các tổ chức đoàn thể xã hội là biện pháp cực kỳ hữu hiệu trong cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng nói riêng, chống tiêu cực xã hội nói chung. Đó là kinh nghiệm thực tiễn của Trung Quốc, và chắc chắn cũng là công việc rất nên làm đối với Việt Nam. Trước hết, cần xây dựng và hoàn thiện các quy định mang tính pháp chế cho việc tham gia phòng chống tham nhũng của nhân dân. Thứ hai, hoàn thiện cơ chế

giám sát quyền lực của quần chúng nhân dân. Do cơ chế giám sát quyền lực ở Trung Quốc hiện chưa đủ mạnh, nên việc thực hiện quyền giám sát dân chủ của nhân dân đối với bộ máy công quyền là hết sức cần thiết trong cuộc chiến chống tham nhũng. Thứ ba, khuyến khích các tổ chức nhân dân ủng hộ và tham gia công tác phòng chống tham nhũng. Trung Quốc hiện đang rất coi trọng công tác xây dựng và phát huy vai trò của xã hội công dân, bao gồm các tổ chức phi chính phủ, hoạt động theo quy định của hiến pháp và pháp luật. Xã hội công dân được coi là cầu nối quan trọng, vừa có tác dụng phát huy vai trò, đóng góp của nhân dân, vừa có tác dụng kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan công quyền của nhà nước.

3. Chống tham nhũng phải được tiến hành kiên quyết, có trọng điểm

Tập trung xử lý các vụ tham nhũng lớn, trọng điểm

Trung Quốc đang trong quá trình chuyển đổi mô hình phát triển, mọi hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội đều diễn biến hết sức đa chiều, do đó, tình trạng tham nhũng cũng biểu hiện hết sức phức tạp, ở mọi nơi, trong mọi lúc, trên mọi lĩnh vực. Để nhanh chóng hạn chế tham nhũng, Trung Quốc chủ trương: đồng thời với việc triển khai rộng rãi phong trào phát hiện, xử lý tham nhũng tại các ban ngành, địa phương, cần khoanh vùng các vụ việc nghiêm trọng, có diện liên đới rộng và ảnh hưởng trực tiếp đến thành quả của công cuộc cải cách mở cửa.

Kinh tế là lĩnh vực có nhiều vụ án tham nhũng trọng điểm được Trung Quốc tập trung xử lý, những vụ án này thường được tổ chức thành đường dây, liên quan đến nhiều cán bộ, các cơ quan bảo vệ, thi hành

pháp luật như công an, thuế vụ, tòa án, viện kiểm sát, thậm chí cả đại biểu quốc hội và lãnh đạo cao cấp trong các cơ quan Đảng, chính phủ. Những vụ án như vậy không chỉ gây tổn thất lớn về kinh tế, mà còn làm mất lòng tin của nhân dân vào bộ máy công quyền, làm giảm uy tín của Đảng và có nguy cơ phá hoại thành quả cải cách mở cửa của Trung Quốc. Việc tập trung xử lý các vụ tham nhũng quy mô lớn, phạm vi rộng, tính chất phức tạp, hậu quả nghiêm trọng có tác dụng hạn chế mức độ lây lan, liên đới của tình trạng tham nhũng. Đó là kinh nghiệm thực tế trong cuộc chiến chống tham nhũng ở Trung Quốc.

Chống tham nhũng phải được tiến hành từ trên xuống dưới

Theo kinh nghiệm của Trung Quốc, muốn trị tận gốc hiện tượng tham nhũng, cần phải bắt đầu từ lãnh đạo cấp trên, từ các cơ quan, các tổ chức có chức năng hoạch định và giám sát việc thực thi chính sách, có quyền điều phối nguồn lực và tài chính. Một khi các cơ quan công quyền và đội ngũ lãnh đạo trong các tổ chức Đảng và chính phủ đều trong sạch thì nạn tham nhũng càng được kiềm chế. Mặt khác, nếu xử lý kịp thời và nghiêm minh hành vi tham nhũng của cán bộ lãnh đạo cấp cao thì các vụ án tham nhũng sẽ được diệt trừ tận gốc. Nhiều năm nay, Trung Quốc làm khá tốt công tác này. Ngoài các vụ điển hình như Trần Hy Đồng (Bí thư Thành ủy Bắc Kinh), Thành Khắc Kiệt (Phó Chủ tịch Quốc hội) và gần đây là Trần Lương Vũ (Bí thư Thành ủy Thượng Hải), Trung Quốc còn xử lý hàng loạt cán bộ lãnh đạo cấp vụ cục, cấp huyện và khu tự trị khác. Việc làm đó chính là phương thuốc hiệu nghiệm góp phần diệt trừ tận gốc căn bệnh tham nhũng.

4. Xây dựng thể chế chống tham nhũng hiệu quả

Trước hết cần khẳng định, Trung Quốc rất chú trọng khâu xây dựng và kiện toàn cơ chế phòng chống tham nhũng, thông qua hệ thống quy định luật pháp và các tổ chức, bộ máy chống tham nhũng. Chẳng hạn, chương 8 (điều 382 đến 396) trong *Bộ Luật hình sự* là chương đề cập riêng đến các quy định cụ thể về tội danh tham ô hối lộ (8). Đồng thời, Trung Quốc đã xây dựng một hệ thống giám sát quyền lực trong nội bộ Đảng, trong cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp; tại Hội nghị Hiệp thương chính trị và các tổ chức đoàn thể xã hội khác. Bên cạnh đó, Trung Quốc còn thực hiện chế độ khai báo thu nhập cá nhân, nhằm giám sát thu nhập của cán bộ lãnh đạo, phòng ngừa hành vi tham ô hối lộ. Ngày 25-5-1995, Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản và Văn phòng Quốc vụ viện Trung Quốc đã công bố "*Quy định về việc khai báo thu nhập đối với cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền từ cấp huyện trở lên*". Mặc dù Quy định nói trên còn tồn tại nhiều hạn chế, song đó là một căn cứ pháp lý quan trọng để kiểm tra, giám sát nguồn thu nhập của cán bộ lãnh đạo, có tác dụng phòng ngừa và răn đe các hành vi tham ô, thu nhập phi pháp.

*

Tình trạng tham nhũng ở Trung Quốc đang ngày càng trở nên nghiêm trọng bởi: Phạm vi lớn, liên đới rộng, tính chất phức tạp, mức độ câu kết chặt chẽ, hình thức đa dạng. Đáng lo ngại hơn là nhiều vụ bê bối lớn liên quan trực tiếp đến cán bộ lãnh đạo cao cấp, không chỉ gây thiệt hại nặng về vật chất mà còn làm tổn thất danh dự, uy tín của Đảng và Chính phủ, giảm lòng tin của nhân dân đối với chế độ XHCN đang được xây dựng ở Trung Quốc. Đây là một

thách đố gay gắt, vật cản đáng lo ngại trên con đường cải cách, nếu Trung Quốc không nhanh chóng tháo gỡ và khắc phục. Đây cũng là cuộc thử sức đầy cam go, căng thẳng đối với vai trò lãnh đạo và năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc và thành quả của công cuộc xây dựng CNXH ở Trung Quốc.

Trung Quốc là một quốc gia khá thẳng tay trong công tác phòng chống tham nhũng. Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương phải nắm vững cả hai tay: Xây dựng kinh tế và chống tham nhũng. Nhiều năm qua, Trung Quốc đã hết sức chú trọng công tác phòng chống tham nhũng, thi hành nhiều biện pháp tương đối hữu hiệu, từ việc nâng cao hiệu quả hoạt động và giám sát của bộ máy công quyền Nhà nước, đến việc mở rộng mạng lưới chống tham nhũng trong các tổ chức xã hội và quần chúng nhân dân.

Tham nhũng được xem là căn bệnh toàn

cầu, có thể bùng phát ở tất cả các quốc gia, khu vực. Tuy nhiên, thực tế phát triển của nhiều nước trên thế giới cũng khẳng định một điều rằng, nếu thực hiện các chính sách và biện pháp quản lý, phát triển xã hội phù hợp, thì khả năng kiểm chế và phòng ngừa tham nhũng vẫn hoàn toàn có thể trở thành hiện thực. Vấn đề quan trọng là mỗi quốc gia, khu vực cần thiết phải tìm cho mình một phương thức phòng ngừa hữu hiệu, không chỉ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, mà còn cần phù hợp với đặc điểm, tâm lý văn hóa dân tộc và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể trong từng giai đoạn. Hơn thế, công tác phòng chống tham nhũng phải được tiến hành thường xuyên, triệt để, huy động được sự tham gia tích cực của mọi tổ chức, cá nhân, trong đó cần phát huy tối đa vai trò giám sát của quần chúng. Có thể nói, kinh nghiệm phòng chống tham nhũng ở Trung Quốc là những gợi mở có giá trị tham khảo thiết thực đối với Việt Nam.

CHÚ THÍCH

(1). *Pháp chế nhật báo*, ngày 24-10-2006.

(2). *Pháp chế nhật báo*, ngày 27-12-2006.

(3). Xem Hồng Vi: *Các biện pháp chống tham nhũng ở Trung Quốc*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.

(4). Phòng Giáo dục tuyên truyền Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương: *Nhận thức và dự báo chính xác tình hình đấu tranh chống tham nhũng hiện nay*, Quyển thượng, Nxb. Phương Chính Trung Quốc, 2006, tr. 700.

(5). Điều lệ Đảng Cộng sản Trung Quốc, Nxb. Nhân dân, 2002, tr. 27.

(6). *Văn tuyển Đặng Tiểu Bình* (Quyển 2), Nxb. Nhân dân, 1984, tr. 152.

(7). Hồng Vi: *Các biện pháp chống tham nhũng ở Trung Quốc*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2004, tr. 287.

(8). Ngô Phi (chủ biên): *Trung Quốc chống tham nhũng - Nghiên cứu hiện trạng và lý luận*, Nxb. Nhân dân Hắc Long Giang, 2003, tr. 230.